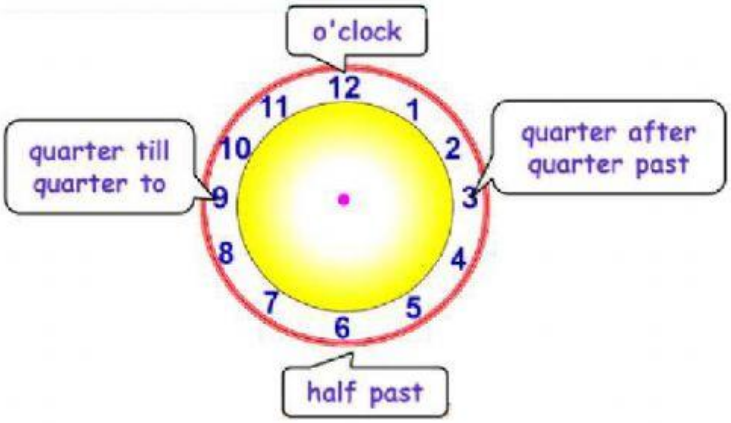
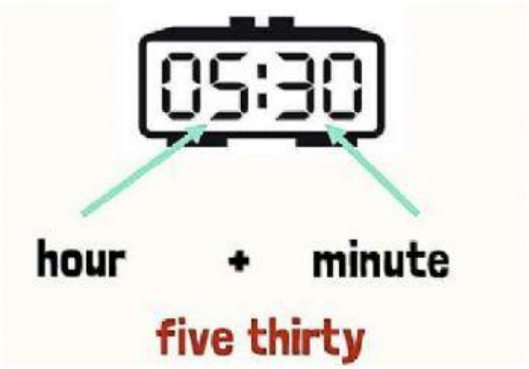
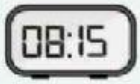
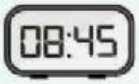
Name: ..... Class: 3A....

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (14/02/2022 - 18/02/2022)

Thời gian	Nội dung học: Unit 6 - Vocabulary 2 + Grammar 2
Thứ 2 (14/02)	**1) Con vẽ và ghi lại nội dung sau vào vở:**   **2) Con làm phiếu số 1, 2 trên**: https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3 **(15/02)**	**1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo** (2 lần) Con mở audio bên cạnh để nghe bài. What's the time?  It's eight o'clock.  It's eight thirty.  It's quarter after eight.  It's quarter till nine.  eight  eight thirty  eight fifteen  eight forty-five **2) Con làm phiếu số 3 trên**: https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 4
(16/02)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

	
1) What time do you get up? **- I get up at quarter after seven.**	**2) What time do you start school?** **- I start school at ten till eight.**
	
3) What time do you have lunch? **- I have lunch at quarter till twelve.**	**4) What time does school finish?** **- It finishes at four o'clock.**
	
5) What time do you do your homework? **- I do my homework at half past eight.**	**6) What time do you go to bed?** **- I go to bed at twenty after ten.**

2) Con làm phiếu số 4 trên: https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 5 (17/02)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



1) What time do you get up?

- I get up at quarter after seven.



2) What time do you start school?

- I start school at ten till eight.



3) What time do you have lunch?

- I have lunch at quarter till twelve.



4) What time does school finish?

- It finishes at four o'clock.



5) What time do you do your homework?

- I do my homework at half past eight.



6) What time do you go to bed?

- I go to bed at twenty after ten.

LIVEWORKSHEETS

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

				
brass	**percussion**	**woodwind**	**strings**	**saxophone**
				
trombone	**tambourine**	**recorder**	**violin**	**cello**

3) Con làm phiếu số 5 trong tài khoản: https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 6 (18/02)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



1) What time do you get up?

- I get up at quarter after seven.



2) What time do you start school?

- I start school at ten till eight.





3) What time do you have lunch?

- I have lunch at quarter till twelve.



4) What time does school finish?

- It finishes at four o'clock.



5) What time do you do your homework?

- I do my homework at half past eight.

6) What time do you go to bed?

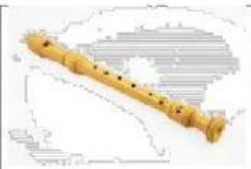
- I go to bed at twenty after ten.

LIVEWORKSHEETS

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

				
brass	**percussion**	**woodwind**	**strings**	**saxophone**

				
trombone	**tambourine**	**recorder**	**violin**	**cello**

3) Con làm phiếu số 6 trong tài khoản: https://www.liveworksheets.com/workbooks/

4) Con quay video và gửi lên Padlet bài nói về "My daily routine". Con có thể dựa vào câu hỏi gợi ý sau:

- What time do you get up?
- What time do you do start Zoom lessons?
- What time do you have dinner?
- What time do you have breakfast?
- What time do you play games?
- What time do you watch TV?

…

~ THE END ~

LIVEWORKSHEETS